

I. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ MÔN TOÁN - LỚP 7

TT (1)	Chương/ Chủ đề (2)	Nội dung/ đơn vị kiến thức (3)	Mức độ đánh giá (4-11)								Tổng % điểm (12)
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Số thực	Tỉ lệ thức, dãy tỉ số bằng nhau	1							1	7,5
		Đại lượng tỉ lệ nghịch			1						2,5
		Làm tròn số	1				1				5
2	Một số yếu tố thống kê và xác suất	Phân tích xử lí số liệu	1								2,5
		Biểu đồ hình cột Biểu đồ đoạn thẳng Biểu đồ hình tròn Xác suất biến số ngẫu nhiên	2	1		2		1			45
3	Tam giác	Tổng ba góc của một tam giác	2								2,5
		Hai tam giác bằng nhau	2			1		1		1	30
		Quan hệ giữa góc và cạnh trong tam giác	1								2,5
Tổng					1						
Tỉ lệ %			32,5%		27,5 %		30%		10%		100
Tỉ lệ chung			60%				40%				100

II. BẢN ĐẶC TẢ MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ MÔN TOÁN - LỚP 7

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Số thực	Tỉ lệ thức, dãy tỉ số bằng nhau	Nhận biết: - Nhận biết được tỉ lệ thức và các tính chất của tỉ lệ thức. Vận dụng cao: - Vận dụng được tính chất của dãy tỉ số bằng nhau trong giải toán chứng minh.		1TN		1TL
		Đại lượng tỉ lệ nghịch	Thông hiểu : Tính được hệ số tỉ lệ		1TN		
		Làm tròn số	Nhận biết:- Nhận biết được cách làm tròn số Vận dụng: -Vận dụng được cách làm tròn số vào bài toán thực tế đơn giản	1TN		1TN	
2	Một số yếu tố thống kê và xác suất	Thu thập và xử lý số liệu thống kê	Nhận biết: - HS nhận biết được thông tin về dữ liệu - Nhận biết dữ liệu trên biểu đồ - HS nhận biết được dữ liệu trên biểu đồ Vận dụng: - Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn	3TN 1TL		1TL	
		Xác suất biến cố	Thông hiểu: - Nhận biết được xác suất của một biến cố ngẫu nhiên				

		ngẫu nhiên	trong một số ví dụ đơn giản		2TL		
3	Tam giác	Tổng ba góc của một tam giác	Nhận biết: - Nhận biết được tổng ba góc của một tam giác bằng 180^0 - Nhận biết được trong tam giác vuông tổng của hai góc nhọn bằng 90^0	2TN			
		Hai tam giác bằng nhau	Nhận biết: - Nhận biết được các cạnh tương ứng bằng nhau của hai tam giác. - Nhận biết được hai tam giác bằng nhau theo trường hợp cạnh – cạnh – cạnh - Nhận biết được hai tam giác bằng nhau theo trường hợp cạnh – góc cạnh Vận dụng: - Diễn đạt được lập luận và chứng minh hình học trong những trường hợp đơn giản Vận dụng cao: - Diễn đạt được lập luận và chứng minh hình học.	2TN 3TL			
		Quan hệ giữa góc và cạnh trong tam giác	Nhận biết: - Nhận biết được góc đối diện với cạnh lớn hơn thì lớn hơn	1TN			
Tổng				11	4	3	2
Tỉ lệ %				42,5	17,5	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ MINH HOẠ

Phần 1. Trắc nghiệm khách quan (3 điểm)

Mỗi câu sau đây đều có 4 lựa chọn, trong đó chỉ có một phương án đúng. Hãy khoanh tròn vào phương án mà em cho là đúng.

$$\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$$

Câu 1: Từ tỉ lệ thức (a, b, c, d ≠ 0) ta có thể suy ra:

A. $\frac{d}{b} = \frac{c}{a}$

B. $\frac{a}{b} = \frac{d}{b}$

C. $\frac{a}{c} = \frac{b}{d}$

D. $\frac{a}{d} = \frac{b}{c}$

Câu 2: Cho x, y là hai đại lượng tỉ lệ nghịch với hệ số tỉ lệ là $\frac{-5}{2}$. Hỏi khi $y = \frac{1}{2}$ thì x bằng bao nhiêu?

A. -3.

B. -4.

C. -5.

D. -6.

Câu 3: Làm tròn số 69,283 đến chữ số thập phân thứ hai ta được:

A. 69,28

B. 69,29

C. 69,30

D. 69,284

Câu 4: Biết $1 \text{ inch} = 2,54 \text{ cm}$. Vậy tivi loại 32 inches thì đường chéo màn hình bằng bao nhiêu cm (làm tròn đến hàng đơn vị)?

A. 81,28 cm.

B. 81,3 cm.

C. 81 cm.

D. 81,30 cm.

Câu 5: Cho biểu đồ: Biểu diễn diện tích rừng nước ta bị phá, được thống kê theo từng năm, từ 1995 đến 1998 (đơn vị trục tung: nghìn ha).

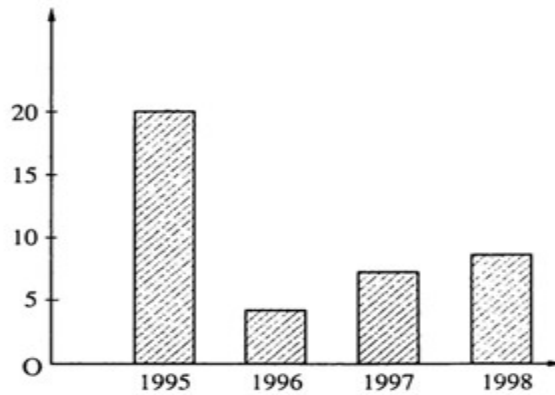
Trong các năm 1995; 1996; 1997; 1998 thì năm mà diện tích rừng bị phá nhiều nhất là

A. 1995.

B. 1996.

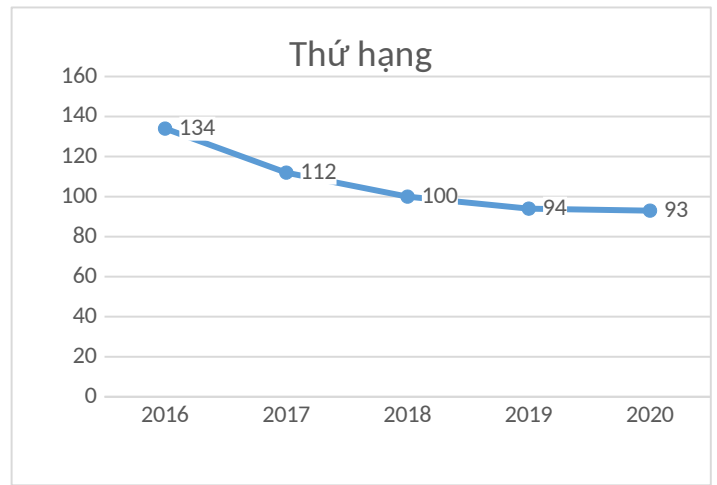
C. 1997.

D. 1998.



Hình 2

Câu 6: Biểu đồ hình bên dưới cho biết thứ hạng của bóng đá Việt Nam trên bảng xếp hạng của Liên đoàn bóng đá thế giới (FiFa) trong các năm 2016 đến 2020. Thứ hạng của bóng đá Việt Nam năm 2018 là:



- A. 134 B. 93 C. 100 D. 112

Câu 7:

Kết quả kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 7A được cho trong bảng sau:

Điểm	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Số HS	0	0	3	1	6	8	12	5	6	2

Lớp 7A có bao nhiêu học sinh đạt từ điểm 5 trở lên

- A. 43 B. 39 C. 45 D. 25

Câu 8: Tổng số đo ba góc của tam giác là:

- A. 60° B. 90° C. 180° D. 360°

Câu 9: Cho tam giác ABC và tam giác MHK có: $AB = MH$, $\hat{A} = \hat{M}$. Cần thêm một điều kiện gì để tam giác ABC và tam giác MHK bằng nhau theo trường hợp cạnh-góc-cạnh

- A. $BC = MK$ B. $BC = HK$ C. $AC = MK$ D. $AC = HK$

Câu 10: Cho ΔMNP có $MN < MP < NP$. Trong các khẳng định sau, câu nào đúng?

- A. $\hat{M} < \hat{P} < \hat{N}$ B. $\hat{N} < \hat{P} < \hat{M}$ C. $\hat{P} < \hat{N} < \hat{M}$ D. $\hat{P} < \hat{M} < \hat{N}$

Câu 11. Cho tam giác MHK vuông tại H, thì:

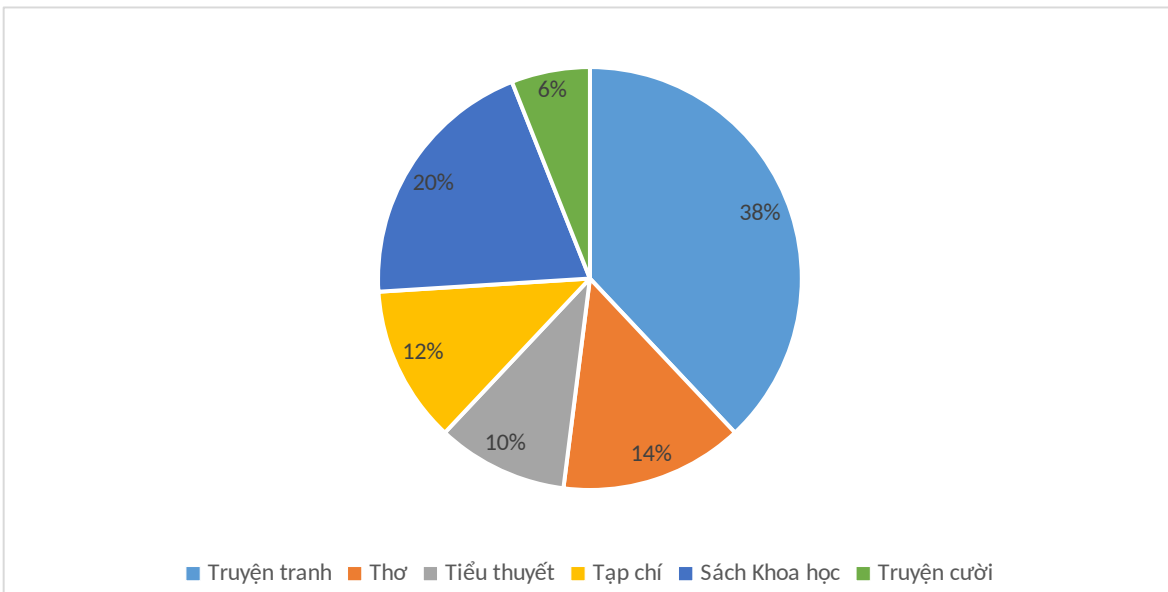
- A. $\hat{M} + \hat{K} > 90^\circ$ b. $\hat{M} + \hat{K} = 180^\circ$ C. $\hat{M} + \hat{K} < 90^\circ$ D. $\hat{M} + \hat{K} = 90^\circ$

Câu 12: Cho $\Delta ABC = \Delta MNP$ cho biết $AB = 6\text{cm}$, $BC = 8\text{cm}$, $CA = 10\text{cm}$. Độ dài cạnh MN là:

- A. 8 cm B. 6 cm C. 10 cm D. 24 cm

Phần 2. Tự luận (7 điểm)

Bài 1: Biểu đồ hình quạt tròn sau cho biết tỉ lệ loại sách được mượn đọc nhiều trong thư viện một trường trong một tuần.



a) Quan sát biểu đồ trên, em hãy cho biết loại sách nào được học sinh mượn đọc nhiều nhất? Loại sách nào được học sinh mượn đọc ít nhất?

b) Biết rằng trong tuần đó có tổng cộng 40 người mượn sách (mỗi người chỉ được mượn một cuốn sách). Tính số học sinh mượn sách khoa học ?

Bài 2: Một hộp có 10 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số: 1; 2; 3; 4;...10. Hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên 1 thẻ trong hộp.

a) Tìm số phần tử của tập hợp A gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra?

b) Tính xác suất của biến cố sau: Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số chia hết cho 3?

Bài 3: Cho tam giác ABC có $AB = AC$, gọi H là trung điểm của BC.

a) Chứng minh $\triangle ABH = \triangle ACH$

b) Chứng minh AH là tia phân giác của góc BAC?

c) Qua A kẻ đường thẳng xy // BC. Trên đường thẳng xy lấy điểm D sao cho $AD = BC$ (B và D khác phía đối với AC), gọi M là trung điểm của AC. Chứng minh ba điểm B, M, D thẳng hàng

Bài 4: Biết $\frac{5x - 2y}{3} = \frac{3y - 5z}{2} = \frac{2z - 3x}{5}$. Chứng minh rằng $\frac{2}{x} = \frac{5}{y} = \frac{3}{z}$

